

UBND TỈNH VĨNH PHÚ
Số: 1021/QĐ-UB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 13 tháng 6 năm 1995

QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚ

*Về việc ban hành quy định quản lý và sử dụng đất
để sản xuất gạch ngói và các sản phẩm đất nung khác*

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚ

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân các cấp ngày 21 tháng 6 năm 1994.

Căn cứ Nghị định số 95/HĐBT ngày 25/3/1993 của Chính phủ về việc "Thi hành pháp lệnh về tài nguyên khoáng sản".

Căn cứ thông tư 07/TT-LB ngày 1/8/1992 của Liên bộ xây dựng và Tổng cục quản lý ruộng đất hướng dẫn việc sản xuất gạch ngói nung nhằm bảo vệ đất canh tác.

Xét đề nghị của Sở địa chính, Xây dựng

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo quyết định này bản "Quy định quản lý và sử dụng đất để sản xuất gạch ngói và các sản phẩm bằng đất nung khác".

Điều 2: Giao trách nhiệm cho Sở Địa chính chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, tổ chức triển khai chỉ đạo thực hiện quyết định này.

Điều 3: Quyết định này thay thế quyết định số 1555/QĐ-UB ban hành ngày 8/11/1993 và có hiệu lực kể từ ngày ký, các ông Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở ban ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành thị, xã, phường, thị trấn căn cứ quyết định thực hiện.

QUY ĐỊNH

Về quản lý và sử dụng đất để sản xuất gạch ngói

và các sản phẩm bằng đất nung khác

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1021 ngày 13/6/1995 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phú).

Chương I

Quy định chung

Điều 1: Đất đai là tài nguyên của Quốc gia, các cơ quan Nhà nước các tổ chức xã hội và mọi người công dân có nghĩa vụ thực hiện nghiêm chỉnh Luật đất đai, Pháp lệnh về tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường.

Điều 2: Đất để sản xuất gạch ngói và các sản phẩm bằng đất nung khác trước hết phải là đất tận dụng, đất gò đồi không canh tác, đất bãi hoang, đất lòng sông hoặc lòng hồ cần khơi sâu theo thiết kế được duyệt, đất ven sông ngoài, hành lang bảo vệ đê, ven ngòi không sản xuất nông nghiệp: đất đê bồi đã hủy bỏ, đất hạ cốt theo quy hoạch xây dựng hay cải tạo đồng ruộng.

Điều 3: Nghiêm cấm khai thác đất để sản xuất gạch ngói và các sản phẩm đất nung khác theo quy định tại Điều 8 của Luật đất đai và cụ thể thêm các trường hợp sau:

1. Đất ruộng trồng lúa nước không cần hạ cốt để cải tạo.
2. Đất trong hành lang bảo vệ công trình kiến trúc, giao thông, thủy lợi, đê điều, đường dây tải điện, thông tin, đường ống dẫn nước, dẫn xăng dầu và các công trình ngầm khác.
3. Đất trong phạm vi bảo vệ khu di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh được xếp hạng.
4. Đất đã được quy hoạch xây dựng đô thị. Đất an ninh, quốc phòng.
5. Khai thác đất để sản xuất gạch ngói và các sản phẩm đất nung khác làm hủy hoại giảm hạng đất nông nghiệp.

Chương II

Thẩm quyền giao đất - thời gian giao đất, quyền lợi trách nhiệm người được giao sử dụng đất để sản xuất gạch ngói và các sản phẩm đất nung khác.

Điều 4: Thẩm quyền giao đất để sản xuất gạch, ngói và các sản phẩm đất nung khác quy định như sau:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh là cấp có thẩm quyền quyết định giao đất để sản xuất gạch ngói và các sản phẩm đất nung khác cho các tổ chức và cá nhân, trừ những trường hợp phân cấp theo điểm 2 và 3 điều này.

Thời hạn giao đất của UBND tỉnh không quá 10 năm.

2. UBND huyện, thành, thị giao khai thác đất trong trường hợp không làm thay đổi mục đích sử dụng đất, không làm thay đổi hạng đất như: Hạ cốt đất cải tạo đồng ruộng, đất tận dụng, đất gò đồi không canh tác, đất không nằm trong quy hoạch xây dựng.

Thời hạn giao đất để khai thác đất của UBND cấp huyện không quá 3 năm.

3. UBND xã cho phép khai thác đất vườn để sản xuất gạch ngói phục vụ cho nhu cầu xây dựng nhà cửa gia đình, UBND thị trấn chỉ được cho phép các hộ trong các xóm nông nghiệp xa trung tâm thị trấn, UBND phường không được giao quyền này và có trách nhiệm giữ nguyên đất để xây dựng đô thị theo quy hoạch.

Thời hạn giao khai thác đất của xã, thị trấn không quá 3 tháng.

Điều 5: Thủ tục và hồ sơ xin giao đất để sản xuất gạch ngói và các sản phẩm bằng đất nung khác cho từng đối tượng được quy định như sau:

1. Đối với những trường hợp thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh quyết định giao đất.

a. Dự án đầu tư được UBND tỉnh phê duyệt.

b. Chứng chỉ hành nghề do Sở Xây dựng cấp đối với sản xuất gạch ngói và do Sở Công nghiệp cấp đối với các sản phẩm bằng đất nung khác.

c. Đăng ký kinh doanh do Ủy ban kế hoạch tỉnh cấp.

d. Bản vẽ chỉ giới phạm vi mặt bằng khu đất xin khai thác sử dụng trên nền địa hình hiện trạng tỷ lệ 1/500; 1/1000; 1/2000.

đ. Thiết kế mặt cắt xin phép khai thác và bản tính khối lượng đất xin khai thác.

e. Bản vẽ trích lục bản đồ địa chính tỷ lệ 1/1000, bản vẽ này do Sở địa chính lập ở giai đoạn cuối của quá trình thẩm định trước khi UBND tỉnh ra quyết định giao đất.

2. Đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền UBND huyện, thành thị ra quyết định giao đất.

Đối tượng xin giao đất không phải lập dự án đầu tư, nhưng phải có đủ thủ tục khác như đối với trường hợp nói tại điểm (I) điều này, trong đó: Bản vẽ trích lục bản đồ địa chính tỷ lệ 1/1000 do phòng địa chính huyện, thành thị lập